

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2014
ANNUAL REPORT YEAR 2014**I. Thông tin chung/General Information****1. Thông tin khái quát/ Basic information.**

- Tên giao dịch : Công ty Cổ phần Chứng khoán SaigonBank Berjaya (SBBS).
Name of Company : SaigonBank Berjaya Securities Joint Stock Company
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 94/UBCK-GP do Ủy ban chứng khoán nhà nước cấp ngày 18/07/2008
Business licence No : 94/UBCK-GP by the State Securities Commission of Vietnam on 18/7/2008
- Vốn điều lệ : 300.000.000.000 đồng
Charter Capital : VND 300.000.000.000
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 300.000.000.000 đồng
Equity capital : VND 300.000.000.000
- Địa chỉ : Lầu 5&6, 2C Phó Đức Chính, Quận 1, Tp. HCM
Address : Floor 5&6, 2C Pho Duc Chinh Street, District 1, HCMC
- Điện thoại/Tel : 84-8 3914 3399 Fax: 84-8 3914 3388
- Website : www.sbbs.com.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có) : Không có.

2. Quá trình hình thành và phát triển/Establishment and development.***Những sự kiện từ ngày thành lập đến nay/ Highlighted Events from establishment:***

- Công ty cổ phần chứng khoán SaigonBank Berjaya được thành lập theo Giấy phép số 94/UBCK-GP do Ủy ban chứng khoán nhà nước cấp ngày 18/07/2008;
SaigonBank Berjaya Securities Joint Stock Company was established under the certificate of establishment No: 94/UBCK-GP by the State Securities Commission of Vietnam on 18/7/2008
- 04/03/2010: Ông Nguyễn Ngọc Điều được bổ nhiệm là thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần chứng khoán SaigonBank Berjaya
04/03/2010: Mr. Nguyen Ngoc Dieu has been appointed as member of Board of Director of SBBS.
- 10/02/2011 Ông Nguyễn Hoài Nam bổ nhiệm là thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần chứng khoán SaigonBank Berjaya.
10/02/2011: Mr. Nguyen Hoai Nam has been appointed as the Chairman of the Board of Directors of SBBS

- 21/01/2013: Cô Yei Pheck Joo được bổ nhiệm là người đại diện pháp luật kiêm Tổng giám đốc của công ty cổ phần chứng khoán SaigonBank Berjaya

21/01/2013: Ms. YeiPheck Joo has been appointed as the General Director and the legal representative of SBBS.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh/Business scope.

3.1 Ngành nghề kinh doanh

- Môi giới chứng khoán/ Brokerage
- Tự doanh chứng khoán/ Self-trading
- Tư vấn đầu tư chứng khoán/ Securities investment consulting

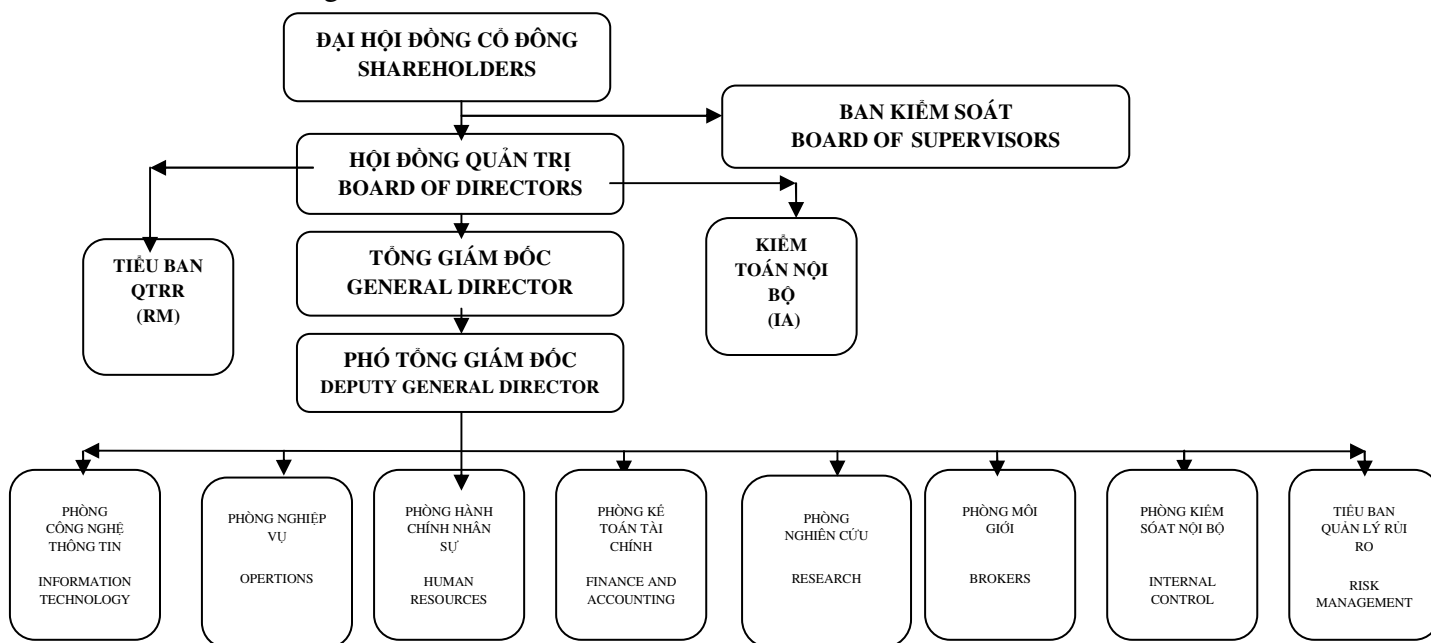
3.2 Địa điểm kinh doanh chính/Places of business

Hiện tại, SBBS có trụ sở tại Thành phố Hồ Chí Minh không có Chi nhánh, Phòng giao dịch

Currently, SaigonBank Berjaya Securities JSC based in Ho Chi Minh City has no branches, transaction offices.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý/ Model of management, business organization.

- Mô hình quản trị. Management model/ Công ty cổ phần/ Joint Stock Company.
- Sơ đồ tổ chức/Organization chart



5. Định hướng phát triển

- Mục tiêu chung: Tạo lập và gia tăng giá trị doanh nghiệp SBBS, trong đó giá trị thương hiệu và lợi ích tài chính cho cổ đông là trọng tâm

General Objective: Create and increase the value of SBBS, in which focuses on brand name value and financial benefits for shareholders

- Chiến lược phát triển: SBBS ra đời sau nhiều công ty chứng khoán khác nên để tạo được vị thế, bản sắc riêng trên thị trường chứng khoán Việt Nam, SBBS phải tạo ra được sự khác biệt về sản phẩm và chất lượng dịch vụ với công ty chứng khoán khác.

Development Strategy: SBBS established after many securities companies, in order to create its own position and characteristics in Vietnam Securities Market, SBBS must provide distinctive products and services in comparison with that of other companies.

- Hoạt động kinh doanh hướng về khách hàng.

Client-oriented business

- Xây dựng và phát triển mạnh hệ thống mạng lưới khách hàng và thương hiệu vững mạnh cho công ty.

Build up and develop client network and strengthen steady image

- Tận dụng thế mạnh của cổ đông sáng lập

Take advantages of strengths of founding shareholder - INTER-PACIFIC SECURITIES SDN BHD - (IPS) and its veteran experience in securities to develop high competitive products in Vietnam Securities Market

- Tập chung vào hai mảng kinh doanh chính: Tư vấn tài chính và Môi giới chứng khoán

Focus on 2 main services: Corporate Finance and Brokerage.

- Đảm bảo hiệu quả sinh lời trên cơ sở quản lý tốt dòng tiền chi phí và rủi ro.

Ensure profitability on the basis of good management of cash flow, cost and risk.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, xây dựng và phát triển các giá trị cốt lõi của công ty.

Promote training and development of human resources; build up and develop core value of the Company

- Tìm kiếm cơ hội đầu tư dưới hình thức đầu tư tài chính và hợp tác kinh doanh để tối đa mục đích sử dụng vốn.

Seek investment opportunities by means of finance investment and business cooperation to maximize the efficiency of capital

- Có chính sách chi trả cổ tức hợp lý đảm bảo lợi ích của các cổ đông, đồng thời có lợi nhuận tích lũy để bổ sung nguồn vốn kinh doanh.

Reasonable dividend policy to ensure benefits of shareholders and have accumulated profit to supplement business source of capital

II. Tình hình hoạt động trong năm/Annual operation

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh/Annual operation.

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm: *Result of business operation of the year.*

Đvt/Unit: Đồng

Stt No	Chỉ tiêu/ Items	Năm 2013 Year 2013	Năm 2014 Year 2014	%(+/-)
1	Doanh thu/Revenue	22.901.567.371	34.999.451.721	52,83
2	Doanh thu thuần/ Net turnover	22.901.567.371	34.999.451.721	
3	Chi phí hoạt động kinh doanh/ Operation cost	16.030.239.336	25.492.250.097	59,03
4	Lợi nhuận gộp/ Gross profit	6.871.328.035	9.507.201.624	38,36
5	Chi phí quản lý doanh nghiệp Management expense	11.484.379.321	13.145.360.449	14,46
6	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh Operation profit	(4.613.051.286)	(3.638.158.825)	21,13
7	Thu nhập khác/Other income	69.889	10.000.000	14.308
8	Chi phí khác/Other expenses	-	-	-
9	Lợi nhuận từ hoạt động khác/Other Profit	69.889	10.000.000	14.308,40
10	Lợi nhuận trước thuế/Profit before tax	(4.612.981.397)	(3.628.158.825)	21.35
11	Chi phí thuế thu nhập hiện hành/ CIT tax	-	-	-
12	Thuế thu nhập hoãn lại/ Deferred tax	-	-	-
13	Lợi nhuận sau thuế/Profit after tax	(4.612.981.397)	(3.628.158.825)	21.35

(Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2014 đã kiểm toán/ Source: Audited report 2014)

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch 2014/Performance comparing with planning year 2014

**FINANCIAL PERFORMANCE FOR YEAR ENDED DEC 31, 2014
KẾT QUẢ TÀI CHÍNH CHO NIÊN ĐỘ KẾT THÚC NGÀY 31/12/2014.**

Financial Performance for year ended Dec 31, 2014
Kết quả tài chính cho năm kết thúc ngày 31/12/2014

Currency/ Đơn vị: VND

No/ Stt	Description/ Diễn giải	Year/ Năm 2014	Budget/ Ngân sách 2014	Year/ Năm 2013	Chênh lệch giữa thực hiện và ngân sách
1	Revenue/ Doanh thu	34,999,451,721	36,267,500,000	22,957,602,893	(1,268,048,279)
	Revenue from brokerage activities/ Doanh thu từ hoạt động môi giới	17,148,087,640	19,380,000,000	9,302,008,702	(2,231,912,360)
	Other revenue/ Doanh thu khác:	17,851,364,081	16,887,500,000	13,655,594,191	963,864,081
	i. Revenue from bank interest/ Doanh thu từ lãi ngân hàng	1,515,299,749	120,000,000	3,773,454,136	1,395,299,749

	ii. Revenue from margin and cash advance/ Doanh thu từ cho vay ký quỹ và ứng trước	13,619,966,022	13,537,500,000	8,003,454,448	82,466,022
	iii. Late payment charges/ Doanh thu từ phí phạt chậm thanh toán	2,242,623,919	3,230,000,000	1,833,072,720	(987,376,081)
	iv. Sundry incomes/ Doanh thu khác	473,474,391		45,612,887	
	Direct Cost/ Chi phí trực tiếp	(10,905,526,739)	(11,976,000,000)	(4,129,796,137)	1,070,473,261
2	Net operating revenue/ Doanh thu hoạt động thuần	24,093,924,982	24,291,500,000	18,827,806,756	(197,575,018)
3	Operating expenses/ Chi phí hoạt động	(18,948,888,159)	(17,880,543,600)	(14,492,962,375)	(1,068,344,559)
4	Gross profit/ Lợi nhuận gộp	5,145,036,823	6,410,956,400	4,334,844,381	(1,265,919,577)
5	General and administration expenses/ Chi phí quản lý	(8,783,195,648)	(11,245,921,400)	(8,947,825,145)	2,462,725,752
6	Operating profit/(loss)/ Lợi nhuận/ Thu lỗ	(3,638,158,825)	(4,834,965,000)	(4,612,980,764)	1,196,806,175
7	Other income/ Doanh thu khác	10,000,000	-	-	-
8	Other expenses/ Chi phí khác	-	-	-	-
9	Other (loss)/profit/ Lợi nhuận/ Thua lỗ khác	-	-	-	-
10	Profit before tax/ Lợi nhuận trước thuế	(3,628,158,825)	(4,834,965,000)	(4,612,980,764)	1,206,806,175
11	Current tax expense/ Chi phí thuế hiện tại	-	-	-	-
12	Deferred tax expense/ Chi phí thuế thu nhập hoãn lại	-	-	-	-
13	Profit after tax/ Lợi nhuận sau thuế	(3,628,158,825)	(4,834,965,000)	(4,612,980,764)	1,206,806,175

(Nguồn/ Source: SBBS)

- Doanh thu của SBBS thực hiện trong năm 2014 không đạt được như kế hoạch đề ra, giảm hơn so với kế hoạch là 1.268.048.279 đồng tương ứng với tỷ lệ 3,5%.

SBBS's revenue in 2014 does not meet the target, VND1,268,048,279 lower than the budget, equivalent to 3.5%.

- Chi phí hoạt động kinh doanh tăng 1.068.344.599 VND so với kế hoạch tương ứng với tỷ lệ 5,97 %.

Business operation expense is VND 1.068.344.599 higher than the budget, equivalent to 5.97%

- Chi phí quản lý doanh nghiệp tiết kiệm hơn so với kế hoạch 2.462.725.752 đồng tương ứng với tỷ lệ 21,9 %.

General and administration expense is VND 2.462.725.752 lower than the budget, equivalent to 21.9%.

- Lợi nhuận gộp không đạt được như kế hoạch đề ra, giảm hơn 1.265.919.577 đồng tương ứng với tỷ lệ 19,75%.

Gross profit does not meet the target, lower VND 1.265.919.577, equivalent to 19.75%.

- Lợi nhuận sau thuế: Giảm lỗ so với kế hoạch 1.206.806.175 đồng tương ứng với tỷ lệ 24,96%.

Profit after tax out-perform the target by reduce loss of VND 1.206.806.175, equivalent to 24.96%.

2. Tổ chức và nhân sự/Organisation and personnel

- Tổng Giám đốc: Bà.Yei Pheck Joo được bổ nhiệm là người đại diện pháp luật kiêm Tổng giám đốc của công ty ngày 21/01/2013.

The General Director: Ms. Yei Pheck Joo was appointed as the legal representative cum the General Director of the company dated 21/01/2013.

- Kế toán trưởng: Bà Cao Thị Bảo Lê được Hội đồng quản trị bổ nhiệm

The Chief Accountant: Ms. Cao Thi Bao Le was appointed by the Board of Directors 10/1/2013

- Những thay đổi trong ban điều hành: Hội đồng quản trị Bổ nhiệm Ông Trần Mạnh Hùng làm Phó Tổng giám đốc phụ trách môi giới theo quyết định của số 03/2014/QĐ-HĐQT ngày 24/04/2014.

The changes in the Management Board: The Board of Directors appointed Mr Tran Manh Hung to be Deputy General Director, in charge of Brokerage according to Decision No 03/2014/QĐ-HĐQT on 24/04/2014..

- Tổng số CBCNV đang làm việc tại SBBS tại ngày 31/12/2014 là 78 nhân viên.

The number of employees working at SBBS as at December 31/ 2014 is 78 persons

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Investment situation the implementation of the project

a. Các khoản đầu tư lớn: Không

b. Các công ty con, công ty liên kết: Không có

The big investment: No

Subsidiaries, associates: No

b. Tình hình tài chính/ Finance situation.

a) Tình hình tài chính/ Finance situation

Dvt/Unit: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản/Total asset	396.889.812.708	402.396.582.415	1.39%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh / Operation profit (loss)	(4.613.051.286)	(3.638.158.825)	21.13%
Doanh thu thuần/Net turnover Operation income	22.901.567.371	34.999.451.721	52.83%
Lợi nhuận khác/Other income	69.889	10.000.000	14.208,40%

Lợi nhuận trước thuế /Earning before tax	(4.612.981.397)	(3.628.158.825)	21.35%
Lợi nhuận sau thuế/Earning after tax	(4.612.981.397)	(3.628.158.825)	21.35%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	-	-

(Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2014 đã kiểm toán/ Source: Audited report 2014)

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu/The main financial ratios:

Dvt/Unit: Đồng

Các chỉ tiêu	2013	2014	Ghi chú Remark
<i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i> <i>Liquidity ratios:</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: <i>Current ratio</i>			
TSLĐ/Nợ ngắn hạn	4.17	3.84	Lần
+ Hệ số thanh toán nhanh: <i>Quick ratio</i>			
<u>TSLĐ - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	2.54	2.46	Lần
<i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i> <i>Capital structure</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản <i>Debt to total asset ratio</i>	0.237	0.256	-
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu <i>Debt to equity ratio</i>	0.310	0.344	-
<i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i> <i>Operation ratio</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: <i>Inventory turnover</i>			
<u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	-	-	-
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản <i>Asset turnover</i>	0.0577	0.0869	
<i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i> <i>Profitability ratio</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần <i>Net profit margin</i>	(0.0214)	(0.1036)	-
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu <i>Return on equity</i>	(0.0152)	(0.0121)	-
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản <i>Return on total asset</i>	(0.0116)	(0.0121)	-
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần <i>Net operation profit margin</i>	(0.0214)	(0.1036)	-

(Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2014 đã kiểm toán/ Source: Audited report 2014)

d. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu
Shareholder structure, change of capital owners

a) Cổ phần/ Share

Tổng số cổ phần của công ty đang lưu hành và tự do chuyển nhượng là 29.937.467 theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty.

The total of outstanding share and freefloat share of company is 29.937.467 in accordance with the law, the company's charter

b) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại 62.533 Cổ phần.

Treasury share: Number of current treasury shares at 62.533 share

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc:

Report and evaluation of the Board of Directors

Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc bao gồm các nội dung sau:

Report and evaluation of the Board of Directors, includes the following contents:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Table 1: Brokerage activities/ Bảng 1: Hoạt động môi giới

No/	Description/ Diễn giải	Year/ Năm 2014	Year/ Năm 2013
1	Number of accounts/ Số lượng tài khoản	10,121 accounts/ tài khoản	9,555 accounts/ tài khoản
2	Total Trading Value (VND mil)/ Tổng giá trị giao dịch (triệu đồng)		
	HOSE	533,052,896	260,225,876
	HNX	199,527,302	82,082,567
	UPCOM	5,410,074	511,315
3	Market share/ Thị phần	0.70%	0.81%
	HOSE	0.55%	0.67%
	HNX	1.11%	1.29%
	UPCOM	0.18%	0.10%

- Thị trường chứng khoán Việt Nam đã trải qua 1 trải nghiệm "tàu lượn siêu tốc". Đà tăng mạnh từ đầu năm nay với mức cao kỷ lục về giá trị và khối lượng của các cổ phiếu, sau đó bị ảnh hưởng nặng nề bởi các tranh chấp Biển Đông giữa Việt Nam và Trung Quốc trong gần 3 tháng. Sau đó, thị trường chứng khoán hồi phục và bắt đầu đỉnh cao mới, tuy nhiên thị trường lại bị kéo xuống bởi khủng hoảng dầu và tiếp theo là Thông tư 36 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Tác động của các hoạt động thị trường chứng khoán đã ảnh hưởng đến hiệu suất của SBBS, tuy nhiên, SBBS vẫn đạt kết quả kinh doanh tốt hơn năm 2013

The stock market of Vietnam was experiencing a “roller coaster” movement. The strong rally started at the beginning of the year with record high on both value and volume of the stocks, later was badly affected by the East Sea dispute between Vietnam and China for nearly 3 months. Thereafter the stock market recovered and begun its new high, however being dragged down by oil crisis and followed by the announcement of Circular 36 from the State Bank of Vietnam. In tandem to the stock market performance, SBBS’ performance was affected however still performed better than 2013.

SBBS chỉ tập trung vào hoạt động môi giới. Không đầu tư vào các hoạt động khác như tự doanh, tư vấn tài chính doanh nghiệp vì các hoạt động này có nhiều rủi ro và chi phí nhân viên cao hơn. Doanh thu từ hoạt động môi giới chiếm 41% năm 2013 và 49% năm 2014 tổng doanh thu và các hoạt động kinh doanh tài chính (gồm cho vay tài chính và cho vay ứng trước) chiếm 42% và 45% tổng doanh thu tương ứng năm 2013 và 2014 (Bảng 2). Các hoạt động kinh doanh tài chính không chỉ tạo 45% tổng doanh thu mà còn là điều kiện chính để phát triển kinh doanh môi giới. So sánh năm 2013 và 2014, tổng doanh thu môi giới và doanh thu từ các hoạt động tài chính có liên quan tăng từ 83% đến 94% của tổng doanh thu. Trong xu hướng giảm của lãi suất ngân hàng, SBBS đã quản lý để đảm bảo doanh thu khác để bù đắp mất mát doanh thu từ các khoản tiền gửi ngân hàng. Năm 2014, công ty xếp thứ hạng khoảng 20-25 trong số 100 công ty chứng khoán tại Việt Nam. Nhìn chung SBBS đã thực hiện tốt các chiến lược của công ty năm 2014 và đạt được mục tiêu đã đề ra vào đầu năm 2014. Công ty đã xoay sở để cải thiện lỗ từ 21% (4,6 tỷ đồng) năm 2013 còn (3,6 tỷ đồng) năm 2014 và lỗ ít hơn 25% so với ngân sách

SBBS focuses on brokerage business only. The other businesses like Self-proprietary trading, Corporate Finance have not been invested due to higher risk and higher staff cost for such businesses. Revenue from brokerage accounted for 41% in 2013 and 49% in 2014 of the total revenue and the financing businesses (including margin financing and cash in advance) made up for 42% and 45% of the total revenue in 2013 and 2014 respectively (Table 2). The financing business is not only generated for 45% of the total revenue but also the main condition to develop the brokerage business. Comparing 2013 and 2014, total revenue for brokerage and related financing business has been increased from 83% to 94% of the total revenue. In the downward trend of bank interest rate, SBBS is managed to secure other revenue to offset the revenue loss from the bank deposit. In 2014, we ranked around 20-25 among 100 securities companies in Vietnam. Overall SBBS has been able to deploy the corporate strategy in 2014 well to meet the target set in early 2014. We managed to improve the loss of 21% from (VND4.6 bil) in year 2013 to (VND3.6 bil) in year 2014 and outperform the budget by 25%.

Table 2: Revenue Structure/ Bảng 2: Cấu trúc doanh thu

Khoản mục/Item	2014	2013
Total Revenue ('000 VND)/ Tổng doanh thu	34,999,452	22,901,568
Revenue from brokerage Services/ Doanh thu từ hoạt động môi giới	17,148,088	9,302,009
Revenue from Margin/ Doanh thu cho vay ký quỹ	12,552,659	7,311,935
Revenue from Cash in advance/ Doanh thu cho vay ứng trước	3,309,931	2,316,618
Revenue from Fixed Deposit/ Doanh thu từ tiền gửi tiết kiệm	1,515,300	3,773,384
Others/ Doanh thu khác	473,474	197,622
Revenue Structure (%)/ Cấu trúc doanh thu %		
Brokerage/Total Revenue/ Môi giới/ Tổng doanh thu	49%	41%
Margin Revenue/Total Revenue/ Cho vay ký quỹ/ Tổng doanh thu	36%	32%
Cash in advance Revenue/Total Revenue/ Doanh thu cho vay ứng trước/ Tổng doanh thu	9%	10%

Table 3: Margin Report/ Bảng 3: Báo cáo cho vay ký quỹ

Khoản mục/Item	Q1/2014	Q2/2014	Q3/2014	Q4/2014
Numbers of Clients/ Số lượng khách hàng	9,662	9,744	9,865	10,001
Numbers of Active Clients/ Số lượng khách hàng giao dịch	558	395	477	480
Numbers of Clients using margin Service/ Số lượng khách hàng sử dụng vay ký quỹ	334	373	416	462
Average Margin Financing/ Trung bình vay ký quỹ ('000VND)	76,316,069	50,384,129	60,990,492	92,854,479
Average Cash in advance Financing/ Trung bình vay ứng trước ('000VND)	27,884,184	18,389,555	19,574,028	22,417,083

2. Tình hình tài chính/ Financial Situation

a) Tài sản/ assets

Stt	Khoản mục/Item	2013	2014	+/_
I	Tài sản ngắn hạn/ Current assets	391,980,053,013	396,838,995,221	4,858,942,208
	Tiền và tương đương tiền Cash and cash equivalents	238,812,238,697	254,001,444,927	15,189,206,230
	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	14,690,080	18,590,195	3,900,115

	Short-term investments			
	Các khoản phải thu ngắn hạn Short-term receivables	152,738,992,399	142,526,131,516	-10,212,860,883
	Tài sản ngắn hạn khác/ Other current assets	413,131,837	292,828,583	-120,303,254
2	Tài sản dài hạn Non-current assets	4,909,759,695	5,557,587,194	647,827,499
	Tài sản cố định Fixed assets	1,782,230,415	2,788,913,526	1,006,683,111
	Tài sản dài hạn khác Non-current assets	3,127,529,280	2,768,673,668	-358,855,612

(Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2014 đã kiểm toán/ Source: Audited report 2014)

b) Nợ phải trả/Liabilities

Stt	Khoản mục/Item	2013	2014	+/_
	Nợ phải trả/ Liabilities	93,996,339,762	103,131,268,294	9,134,928,532
1	Vay và nợ ngắn hạn Short-term loans and borrowings	35,387,639,073	51,713,301,420	16,325,662,347
2	Phải trả người bán /Trade payables	21,301,591	58,903,617	37,602,026
3	Người mua trả tiền trước Advances from customers	-	-	-
4	Thuế và các khoản phải nộp Statutory obligations	581,933,951	820,454,670	238,520,719
5	Phải trả cho người lao động Payables to employees	211,728,257	378,114,674	166,386,417
6	Chi phí phải trả Accrued expense	542,601,774	501,671,763	(40,930,011)
7	Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán Payables for securities	56,305,181,908	49,165,740,784	(7,139,441,124)
8	Phải trả cổ tức gốc và lãi trái phiếu Dividend, principal and interest payables	19,333,902	6,257,470	(13,076,432)
9	Quỹ khen thưởng phúc lợi Bonus and welfare funds	817,060,000	349,060,000	(468,000,000)
10	Các khoản phải trả phải nộp khác Other short-term payables	109,599,306	137,763,896	28,164,590

(Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2014 đã kiểm toán/ Source: Audited report 2014)

3. Kế hoạch phát triển 2015/ Business plan 2015

3.1 Legal Environment/ Môi trường pháp lý:

- Nền kinh tế vĩ mô năm 2015 dự kiến sẽ phục hồi. Tuy nhiên, Thông tư 36/2014 / TT-NHNN của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã ảnh hưởng đến thị trường chứng khoán Việt Nam rất nhiều do hạn chế nguồn vốn của ngân hàng bơm vào vào thị trường chứng khoán. SBBS dự đoán thị trường chứng khoán Việt Nam năm nay không tốt bằng thị trường chứng khoán năm 2014. Bên cạnh đó, UBCKNN đang thay đổi nhiều quy định mới có xu hướng hạn chế nhiều hơn trong năm nay sẽ gây nhiều khó khăn trong việc phát triển kinh doanh khi quy định mới có hiệu lực.

The macro economy in 2015 is expected on the recovery phase. However, the circular 36/2014/TT-NHNN from the State Bank of Vietnam has affected the Vietnamese stock market heavily because it restricted the bank's fund from injecting to the stock market. Due to this circular, SBBS predicts that the Vietnamese stock market in this year is not as good as it was in 2014. Besides, SSC is changing many regulations on tendency of more restriction in this year which would cause many difficulties to develop the business when new regulation is effective.

3.2 Sustainable Business Plan/ Kế hoạch kinh doanh bền vững:

- Mạng môi giới vẫn là hoạt động kinh doanh chính của SBBS, hiện SBBS có hai bộ phận môi giới để mở rộng thị phần và tạo doanh thu nhiều hơn để từng bước trang trải các chi phí cố định và giúp SBBS hướng tới hòa vốn (với nguồn tài chính bổ sung). Trong tháng năm 2015, hệ thống giao dịch mới AFE sẽ được đưa vào hoạt động sau một năm chuẩn bị. Phần mềm mới sẽ làm tăng hiệu suất của nhân viên môi giới, giảm nhân viên văn phòng và thuận tiện hơn trong việc cung cấp các dịch vụ cho khách hàng. Điều này gián tiếp làm tăng doanh thu cho công ty.

Brokerage is still main business of SBBS, currently SBBS has two brokerage divisions to expand market share and generate more income to step by step cover the fixed cost and bring SBBS towards the break-even point (with additional financial resources). In May-2015 new trading system of AFE will go live after a year of preparation and integration. The new software will increase the efficiency of broker, reduce the back office staffs and provide more convenient services to our clients. Thus indirectly increase the revenue of the company.

- Năm 2015, SBBS sẽ không tuyển thêm môi giới do nguồn tài chính hiện tại không đủ để hỗ trợ lượng khách hàng hiện tại. Trong năm vừa qua, SBBS phải nhiều lần hạn chế các dịch vụ tài chính do hạn chế dòng tiền mặt.

In 2015, SBBS does not have a plan to recruit more brokers due to the current financial capacity is not enough to support the current number of clients. In 2014, SBBS has to restrict the financing services many times due to the cash flow restriction

- Về việc quản lý dòng tiền hiệu quả, SBBS đã tận dụng tất cả các khoản vay một cách hiệu quả nhất và kết quả là đã giúp SBBS giảm lỗ trong năm 2014. Với kết quả tích cực này, SBBS tiếp tục tìm kiếm nhiều khoản vay hơn để hỗ trợ nguồn khách hàng hiện tại trong năm nay. Hiện nay, SBBS đang vay từ cổ đông chiến lược Công ty Inter-Pacific Securities Sdn Bhd ("IPS") từ Malaysia và Maybank ("MBB") Việt Nam

In terms of cash flow efficiency, SBBS utilized all loans efficiently and as a result it helps SBBS reduced the loss in 2014. Due to this positive reason, SBBS continues to seek for more loans to support the current growing clients' base in 2015. Currently, SBBS is borrowing from the strategic shareholder, Inter-Pacific Securities Sdn Bhd (“IPS”) from Malaysia and Maybank (“MBB”) Vietnam.

3.3 Financial Risks/ Rủi ro tài chính:

- Vì phương diior vay vvy, SBBS lên kk hoo k vay ít hơn ss vvn hii có là 90 t9 đđ0 , trong khi Ủh ban Chan khoán Nhà nưư (SSC) cho phép công ty chhch khoán đưưá phép vay nn ggy 3 l3 vv tt có. HiHi ttH, công ty đđng có tt t vay nn là 40 t4 đđ0 , chia đđi cho 2 bên cho vay là MBB và IPS, mIP bên 20 t2 đđ0 . Đ quu lý rr ro tài chính và đđ bb hiiđ quu ss dduđ vvu, SBBS chS rút vvt vay khi khách hàng có yêu ccu vay ký quu và SBBS cũng thanh toán các khoook vay nhanh chóng, ngay khi khách hàng thanh toán tiin vay kk quu, nhnh tiih kihih chi phí lãi vay

In terms of borrowing, SBBS plans to borrow less than the available equity of VND90 billion while the State Securities Commission of Vietnam (SSC) allows the securities company to have the liabilities (debts) up to 3 times of equity. Currently, we have total VND40 billion loan of which MBB and IPS have each lent VND20 billion to SBBS. In managing the financial risk and ensure the high efficiency of the loan employed, SBBS only withdraws the fund whenever the clients require the margin loan and SBBS also pays the loan very quickly when the clients pay back the margin loan to save the bank interest.

- Vn hoot đđot cho vay, SBBS r S ccS trrBB trong viin cung ccn tài chính cho giao dđao ký quu. HiHi ttH SSC đđng cho phép 489 mã đưưđ giao dđao ký quu, trong khi SBBS chB cho phép khoook k 150 mã vv tt ll giao dđao ký quu tt 20-50%. So sánh vvn các công ty ll khác trên thh trưư t trong bbon ss 4 bên đưư , s lưư d mã SBBS cho giao dđao ký quu là thht nhht. Quy trình SBBS giám sát các khoook cho vay cũng rrn chhg chh, do đó công ty không có bb cc khoob nn xxo nào trong nhhng năm ggm đđây. Trong khi đó, cho vay đưư hình thhh tiih úii trưư ss đưưr thu tt Trung tâm Lưu ký (TTLK) sau 3 ngày giao dđao, do đó các khoook cho vay này an toàn và có thanh khooh tto

In terms of lending, SBBS is still prudent in margin financing. Currently SSC allows 489 codes for Margin Financing while SBBS allows around 150 codes with the margin rate from 20% - 50%. In comparison with the big players in the market in the table 4 below, number of margin codes of SBBS is the lowest. SBBS' procedure to monitor loan is also very strict, hence, SBBS does not have any bad debts in recent years. Meanwhile, cash in advance loan will be collected from Vietnam Securities Depository (VSD) in 3 market days later, thus such loan is safe and liquid.

Bảng 4: Số lượng mã cổ phiếu được cho vay ký quỹ tại một số công ty chứng khoán (tỷ lệ cho vay 20% - 50%)

Table 4: Number of marginable codes in some securities companies (margin rate 20% - 50%)

(Noted that number will fluctuate when review)

(Lưu ý: Con số có thể thay đổi theo thực tế tại thời điểm xem)

Sticker/ Mã	Company Name/ Tên Công ty	Margin codes/ Số lượng mã cổ phiếu
VCSC	Ban Viet Securities Co.	190
VND	Vndirect Securities Co.	171
VPBS	VPBank Securities Co.	230
SSI	Saigon Securities Co.	177
MBKE	Maybank Kim Eng Securities Co.	245
MSBS	Maritime Bank Securities Co.	165
FPTS	FPT Securities Co.	186
HSC	Hochiminh Securities Co.	166
VDS	Viet Dragon Securities Co.	170
BSC	BIDV Securities	205

3.4 Legal Case with Vietin Bank/ Vụ kiện tranh chấp với Vietinbank:

- Ngày 07/01/2015, Tòa án nhân dân tối cao đã tuyên Bản án hình sự phúc thẩm rằng SBBS sẽ tiếp tục vụ kiện mà trong đó Huỳnh Thị Huyền Như bị buộc tội tham ô tài sản để yêu cầu Vietinbank trả 210 tỷ đồng. Như chúng tôi là không chắc chắn về sự sẵn có của sự trở lại là 210 triệu đồng, SBBS sẽ vẫn duy trì hiện trạng cho năm 2015 để giảm lỗ.

On 7 January 2015, the Supreme People's Court passed the Appellate Criminal Judgment that SBBS shall continue to appear in the Case in which Huynh Thi Huyen Nhu is charged with embezzlement of property in order to request Vietin Bank to repay VND 210 billion. As we are uncertain on the availability of the return of VND210 billion, SBBS will remain status quo for year 2015 to narrow our losses.

4. Giải trình ý kiến của kiểm toán/ Explanation on the audit's opinion:

- Trong báo cáo Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2014 của SBBS, Công ty kiểm toán Ernst & Young Vietnam Limited Company có đưa ra ý kiến ngoại trừ. Công ty chúng tôi xin giải trình như sau:

According to SBBS' audited financial statement for the year ended 31 December 2014, Ernst & Young Vietnam Limited Company has formed a qualified opinion. We would like to explain as follows:

- SBBS ghi nhận một khoản tiền gửi với số tiền là 210.000.000.000VNĐ tại một Chi nhánh Tp.HCM của NHTMCP Công thương Việt Nam ("VietinBank"), tuy nhiên VietinBank không đồng ý với số dư nói trên. Khoản tiền gửi này liên quan đến một vụ việc gian lận tại VietinBank

SBBS has recorded a deposit at a Branch of Vietnam Joint Stock Commercial Bank for Industry and Trade (“VietinBank”) in Ho Chi Minh city with the amount of VND 210,000,000,000, however VietinBank disagree with that deposit. It was relevant to a fraud at VietinBank.

- Theo Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2014/HSST ngày 27/1/2014, Tòa án Nhân dân Tp.HCM đã tuyên Huỳnh Thị Huyền Như nhân viên cũ của VietinBank sẽ chịu trách nhiệm bồi thường toàn bộ số tiền nói trên cho SBBS. SBBS không đồng ý với phán quyết của bản án sơ thẩm và đã gửi đơn kháng cáo lên Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 10/02/2014. Trong đơn kháng cáo, Công ty chúng tôi yêu cầu Tòa án Nhân dân Tối cao xem xét lại bản án sơ thẩm và yêu cầu VietinBank phải có trách nhiệm bồi thường toàn bộ số tiền nói trên cùng tiền lãi theo quy định cho SBBS.

According to First – Instance Criminal Judgment No. 46/2014/HSST dated 27 January 2014, Ho Chi Minh city People’s Court has ordered Huynh Thi Huyen Nhu, ex-employee of VietinBank to reimburse VND210,000,000,000 to SBBS. In response to the First – Instance Criminal Judgment, SBBS filed an appeal to the Ho Chi Minh city People’s Court on 10 February 2014. In the appeal, SBBS has petitioned People’s Court to consider First – Instance Criminal Judgment and ordered VietinBank to reimburse VND 210,000,000,000 plus the accrued interest as prescribed to SBBS.

- Sau khi nhận được đơn phúc thẩm của SBBS, Tòa án Nhân dân Tối cao đã xét xử lại, phiên tòa phúc thẩm xét xử Huỳnh Thị Huyền Như đã diễn ra trong hơn 2 tuần từ ngày 15 - 30/12/2014 . Viện Kiểm sát đưa ra quan điểm yêu cầu Vietinbank phải trả lại 1.085 tỷ đồng cho 5 công ty Phương Đông, An Lộc, Toàn Cầu, SBBS, Hưng Yên.

After receiving SBBS’ appeal, Supreme People’s Court has judged, the appellate hearing lasted over two weeks from 15 December 2014 to 30 December 2014. The point of People’s Procuracy of Vietnam was to ordered VietinBank to reimburse VND1,085 billion to five companies – Phuong Dong, An Loc, Toan Cau, SBBS, Hung Yen.

- Ngày 7/1/2015, Tòa án nhân dân tối cao đã tuyên Bản án hình sự phúc thẩm số 02/2015/HSPT (“Bản án hình sự phúc thẩm”) liên quan đến SBBS. Tại Bản án hình sự phúc thẩm, Tòa án đã nhận định rõ: Huỳnh Thị Huyền Như là người có chức vụ quyền hạn của Vietin Bank và đã lợi dụng chức vụ quyền hạn được giao để thực hiện giao dịch giả ngoài ý chí SBBS để chiếm đoạt tiền gửi của SBBS tại Vietin Bank. Hành vi phạm tội của Huỳnh Thị Huyền Như có dấu hiệu của tội “Tham ô tài sản” và Vietin Bank sẽ phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho SBBS.

On 7 January 2015, the Supreme People’s Court passed the Appellate Criminal Judgment No. 02/2015/HSPT (the Appellate Criminal Judgment”) regarding SBBS. In this Appellate Criminal Judgment, the Court considers that Huynh Thi Huyen Nhu, in the capacity of a high ranking official in VietinBank, has abused her position and power to conduct fraudulent transactions not in accordance with the will of SBBS in order to appropriate the deposit of SBBS at VietinBank. The official designation of the criminal conduct committed by Huynh Thi Huyen Nhu is “Embezzlement of Property” and VietinBank must be held liable for the compensation to SBBS.

- Trên cơ sở nhận định này và kiến nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tối cao, tại phần Quyết định, Bản án phúc thẩm đã tuyên hủy 1 phần bản án hình sự sơ thẩm đã xử bị cáo Huỳnh Thị

Huyền Như tội “lừa đảo chiếm đoạt tài sản” của công ty SBBS để điều tra, truy tố, xét xử lại; và hủy một phần quyết định của bản án sơ thẩm xử buộc bị cáo Huỳnh Thị Huyền Như bồi thường cho Công ty SBBS 210 tỷ đồng.

Rely on above consideration and proposal of the representative of Supreme People’s Procuracy of Vietnam, at the Decision part, the Appellate Criminal Judgment ordered that: “Overturn the part of the content of the First – Instance in which Huynh Thi Huyen Nhu was charged with “appropriation of the property of SBBS through swindling” for re-investigation, prosecution and rehearing; and overturn the part of the decision of the First – Instance judgment in which it is ordered that Huynh Thi Huyen Nhu be held liable for the compensation of VND210 billion to SBBS”.

- Hiện nay, SBBS cùng văn phòng Luật sư đang thực hiện các công việc cần thiết để tiến hành việc thu hồi nguồn tiền nói trên trong thời gian sớm nhất.

SBBS together with LuatViet Advocates & Solicitors is currently performing necessary steps to reclaim VND210 billion.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về về thị trường và hoạt động của Công ty/ Assessment of the Board of Directors on the stock market and operation activity of the company

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về thị trường.

Assessment of the Board of Directors on the stock market

- Việt Nam theo hướng trong việc duy trì sự ổn định kinh tế vĩ mô, ưu tiên kiềm chế lạm phát. Năm 2014, GDP tăng 5,98% so với năm 2013, CPI chỉ tăng 4,09% so với năm 2013 thấp hơn rất nhiều so với mục tiêu đề ra là 7%; tỷ giá so với USD chỉ tăng 1%, được đánh giá là những đồng tiền ổn định nhất Châu Á. Tuy nhiên, nền kinh tế nhìn chung vẫn còn nhiều khó khăn bởi nhu cầu tiêu dùng trong nước còn yếu khiến sản xuất kinh doanh khó tăng trưởng mạnh.

Vietnam economy tends to maintain the stability of the macroeconomics, priority is to curb the inflation. In 2014, GDP increased 5.98% in comparison with the year 2013, CPI only rose 4.09% against the year 2013, lower than the target (target was 7%); exchange rate against USD is 1% higher and is evaluated as the most stable currencies in Asia. However, the economy in general is still facing a lot of difficulty due to the weak domestic consuming demand that made businesses and manufacturing sectors difficult to grow strongly.

- Trong tình hình mặt bằng lãi suất cho vay và tiền gửi liên tục giảm, thị trường chứng khoán có những khởi sắc. Năm 2014, VN-Index tăng 13,3%, HNX-Index tăng 28,5%; thanh khoản thị trường chứng khoán từng bước cải thiện.

Due to the reducing of bank loans and deposits constantly, the stock market improved slightly, in 2014 VN-index rose 13.3%, HNX-index increased 28.5%; liquidity of stock market was improved significantly

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động kinh doanh và hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Assessment of the Board of Directors on the business operation of the company and the Board of managements

2.1 Hoạt động kinh doanh/ Business activities:

- Trong năm 2014, tổng doanh thu đạt 35 tỷ đồng, đạt 96,5% so với kế hoạch và bằng 153% so với năm 2013.

In 2014, total revenue was VND35 billion, represents 96,5% in comparison with the target and equivalent to 153% of the year 2013.

- Tổng chi phí bằng 38,6 tỷ đồng, bằng 94,0% với kế hoạch và 140% so với năm 2013.

Total cost was VND38.6 billion, represents 94.0% compared with the target and equivalent to 140% of the year 2013.

- Lỗ sau thuế bằng -3,6 tỷ đồng, vượt 25% kế hoạch đặt ra và cải thiện 22% so với năm 2013.

The loss was VND3.6 billion, exceeding 25% of the target and improved 22% compared with the loss of the year 2013.

2.2 Về hoạt động điều hành/ Operational activities

- Phê duyệt báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty CP Chứng khoán SaigonBank Berjaya và báo cáo Đại hội cổ đông năm 2015.

Approve on Financial Report in 2014 of Saigonbank Berjaya Securities JSC and the report of General Meeting in 2015.

- Tiến hành thẩm định, trình Đại hội cổ đông chỉ tiêu kế hoạch sản xuất năm 2015.

Verify and submit Business plan in 2015.

2.3 Thông qua báo cáo kết quả kinh doanh mỗi quý và kế hoạch kinh doanh tiếp theo.

Go through the report of business performance quarterly and the next business plan.

2.4 Có ý kiến về mức chi hoạt động, kinh doanh của công ty.

Show opinion on the business and operation's expenditure of the company.

3. Công tác khác/ others.

- Về vụ tranh chấp 210 tỷ đồng với Ngân hàng Vietinbank

About the dispute VND 210billion between SBBS and Vietin bank.

- Chỉ đạo cho Tổng Giám đốc phải quyết liệt trong việc tranh chấp với Ngân hàng Vietinbank. Kết quả tại Bản án hình sự phúc thẩm, Tòa án đã nhận định rõ: Huỳnh Thị Huyền Như là người có chức vụ quyền hạn của Vietin Bank và đã lợi dụng chức vụ quyền hạn được giao để thực hiện giao dịch giả ngoài ý chí SBBS để chiếm đoạt tiền gửi của SBBS tại Vietin Bank. Hành vi phạm tội của Huỳnh Thị Huyền Như có dấu hiệu của tội “Tham ô tài sản” và Vietin Bank sẽ phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho SBBS. Trên cơ sở nhận định này và kiến nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án phúc thẩm đã tuyên hủy 1 phần bản án hình sự sơ thẩm đã xử bị cáo Huỳnh Thị Huyền Như tội “lừa đảo chiếm đoạt tài sản” của công ty SBBS để điều tra, truy tố, xét xử lại; và hủy một phần quyết định của bản án sơ thẩm xử buộc bị cáo Huỳnh Thị Huyền Như bồi thường cho Công ty SBBS 210 tỷ đồng.

- Vì vậy, khả năng thu hồi được vốn của SBBS là rất cao.

Direct the General Director to be drastic in dispute with Vietin Bank. As a result under this Appellate Criminal Judgment, the Court considers that Huynh Nhu in the capacity of a high-ranking official in VietinBank has abused her position and power to conduct fake transactions not in accordance with the will of SBBS in order to appropriate the deposit of SBBS at Vietin Bank. The offense committed by Huynh Thi Huynh Nhu bears the sign of "Embezzlement of Property" and Vietin Bank must be held liable for compensation to SBBS.

Based on this consideration and the proposal of the representative of the People's Supreme Procuracy, it is ordered [in the decision part of the Appellate Judgment] that: Overturn a partial content of the first-instance criminal judgment in which Huynh Thi Huynh Nhu was charged with "appropriation of the property of SBBS through swindling" for re-investigation, prosecution and rehearing; and overturn a partial decision of the first-instance judgment in which it is ordered that Huynh Thi Huynh Nhu be held liable for compensation of VND 210 billion to SBBS.

- Thus, the ability to recover the fund of SBBS is very high.

4. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Plan, orientation of the Board of Directors

4.1 Tình hình/Circumstance :

- Năm 2015, nền kinh tế vĩ mô đang dần hồi phục và có chuyển biến tích cực; tuy nhiên thị trường chứng khoán Việt Nam dự kiến sẽ khó khăn hơn năm 2014 do những quy định mới từ Ngân hàng Nhà nước và Ủy ban chứng khoán Việt Nam. Tuy nhiên, với mọi quyết tâm ban điều hành đã trình Hội đồng quản trị chỉ tiêu kinh doanh tốt hơn 2014.

In 2015, macroeconomic is improving gradually and moving positively; however the Vietnam stock market is expected not as good as it was in 2014 due to the new regulations from the State Bank of Vietnam and the State Securities Commission of Vietnam. The General Director tries all the best to propose the business target of 2015 better than the ones of 2014.

2. Một số chỉ tiêu/ Target:

- Hội đồng Quản trị căn cứ vào báo cáo của Tổng Giám Đốc, xin trình Đại hội cổ đông thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2015 với lỗ sau thuế -2,6 tỷ đồng cải thiện 29% so với lỗ 2014.

The Management Board, bases on the General Director's report, submits the target in 2015 with the loss -2,6 billion, improve by 29% compared with the loss of 2014.

4.2 .Công tác khác/ other activities:

- Thực hiện Điều lệ hoạt động Công ty, hoạt động của Hội đồng Quản trị trong công tác thực tế của Công ty.

Execute SBBS's operational regulations, the operation of the Management Board with intergrity.

- Chỉ đạo và tham gia công tác sơ kết, tổng kết kinh doanh hằng quý.

Direct and attend in business performance summarization quarterly.

- Quyết định những vấn đề do Đại Hội cổ đông ủy nhiệm.

Decide those problems appointed by the General Meeting.

- Tiếp tục theo dõi, đơn đốc việc tranh chấp để thu hồi vốn 210 tỷ đối với Ngân hàng Vietin.
Supervise and speed up the dispute with Vietin Bank to recover VND 210 billion
- Thẩm định và trình Đại hội cổ đông về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 của Công ty.
Verify and submit Business plan in 2015 of SBBS in the next General Meeting.
- Công việc khác phát sinh năm 2015.
Other things arise in 2015.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị /The Board of Directors

a) Thông tin về Hội đồng quản trị/ Information on Board of Directors

Stt/ No	Hội đồng quản trị The Board of Directors	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm Appointment date	Ghi chú
1	Ông/Ms: Trần Thị Việt Ánh	Thành viên/ Member	16/12/2008	
2	Ông/Mr: Kook Wee Kiat	Thành viên/ Member	16/12 /2008	
3	Ông/Mr: Derek Chin Chee Seng	Thành viên/ Member	16/12 /2008	
4	Ông/Mr: Nguyễn Ngọc Điều	Thành viên/ Member	04/03/2010	
5	Ông/Mr: Nguyễn Hoài nam	Chủ tịch/ Chairman	10/02/2011	

b) Các tiểu ban trực thuộc HĐQT/ The sub-committee under the Board of Directors

- *Nhiệm vụ và hoạt động của Tiểu ban quản trị rủi ro:*

Tasks and activities of the Subcommittee on risk management:

- Thiết lập chính sách, xây dựng quy trình Quản trị rủi ro
Establishing policy, procedure of risk management,
- Xây dựng các quy định chiến lược quản lý rủi ro; các tiêu chuẩn đánh giá rủi ro; mức độ rủi ro tổng thể và của từng bộ phận trong công ty:
Establishing regulations, strategy of risk management, the risk assessment standards, the overall level of risk and of each department in the company;
- Xem xét, đánh giá độc lập về sự phù hợp, tuân thủ các chính sách, quy trình rủi ro đã thiết lập;
Independently assessing the appropriateness and compliance with policies and risk process set in the company;
- Kiểm tra, xem xét và đánh giá sự đầy đủ, hiệu quả và hiệu lực của hệ thống quản trị rủi ro trong công ty và hoàn thiện hệ thống này.
Checking, reviewing and assessing fulfillment, efficiency and effectiveness of the risk management system of the company and completeness of the system.
- Một số công tác khác:/Some other works:
Xác định chính sách thực thi và mức độ chấp nhận rủi ro của công ty;
Determination of policy of implementation and the level of risk acceptance of the company;
Xác định rủi ro của công ty/*Determination of company's risks;*

Đo lường rủi ro/ *Risk measurement;*

Giám sát, ngăn ngừa, phát hiện và xử lý rủi ro/*Monitoring, prevention, detection and handling of the risks*

- ***Nhiệm vụ và hoạt động của Kiểm toán nội bộ***

Tasks and activities of the internal audit

- Xây dựng quy trình Kiểm toán nội bộ;
Establishing Internal Audit procedure;
- Đánh giá độc lập về sự phù hợp, tuân thủ các quy định, các quyết định của ĐHCĐ, HĐQT;
Independently assessing the suitability and compliance with policies and law, decisions of the General Meeting of Shareholders, Board of Directors;
- Kiểm tra, xem xét, đánh giá sự đầy đủ, hiệu quả và hiệu lực của hệ thống kiểm soát nội bộ và hoàn thiện hệ thống này;
Inspecting, reviewing and assessing the adequacy, efficiency and effectiveness of the internal control system and improve the system;
- Đánh giá việc tuân thủ của HĐKD đối với các chính sách và quy trình nội bộ;
Assessing the compliance of business operation for policies and internal process.
- Một số công việc khác/ *Some other work:*
Đánh giá việc tuân thủ quy định, kiểm soát các biện pháp đảm bảo an toàn tài sản;
Assessing the compliance with regulations of the law and control of asset safety measures;
Đánh giá kiểm toán nội bộ Thông qua thông tin tài chính và quá trình kinh doanh;
Assessing Internal Audit through the financial and business/ operational information;
Đánh giá hiệu quả của các hoạt động;
Assessing the effectiveness of the activities;
Thực hiện kiểm soát hệ thống công nghệ thông tin;
Performing the control of information technology system;
Điều tra các vi phạm trong nội bộ công ty chứng khoán;
Investigating violations inside the securities company;
Thực hiện kiểm toán nội bộ công ty chứng khoán;
Performing internal audit inside the securities company

c) Hoạt động của hội đồng quản trị

Activities of the Board

- Bổ nhiệm Nhân sự Quản lý rủi ro trực thuộc HĐQT
Appointment of person in charge of Risk Management under the Board of Directors
- Bổ nhiệm Nhân sự Kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT
Appointment of person in charge of Internal Audit under the Board of Directors
- Bổ nhiệm Phó tổng giám đốc
Appointment of Deputy General Director
- Phê duyệt thay đổi hệ thống phần mềm giao dịch chứng khoán mới

Approval on the change of new software system

- Đồng ý cho Công ty vay ngắn hạn của Công ty Chứng khoán Inter-Parcific, Ngân hàng Maybank

Approve for the short term loan from the Inter-Parcific Securities and from Maybank

- Đồng ý cho Công ty mở TK (USD-VND) tại Ngân hàng Maybank- CN Hà Nội

Approve for Opening bank account (USD and VND) at Maybank- Ha Noi Branch

- Giao cho Tổng giám đốc thực hiện ký kết các tài liệu vay vốn và trả nợ ngân hàng các khoản vay trên.

Assign on the GD to implement the signing for loan and repay the above loan.

- Chấp thuận cho Công ty vay thêm 2 triệu USD của Ngân hàng Maybank theo tờ trình 3/9/2014

Approve the additional short term loan of USD 2 million from Maybank

- Giao cho Tổng giám đốc thực hiện ký kết các tài liệu vay vốn và trả nợ ngân hàng các khoản vay trên

Assign on the GD to implement the signing for loan and repay the above loan

- Đồng ý cho Công ty vay ngắn hạn của Công ty Chứng khoán Inter-Parcific theo tờ trình 17/10/2014 của Tổng giám đốc

Approve the short term loan from Inter-Parcific Securities

- Giao cho Tổng giám đốc thực hiện ký kết các tài liệu vay vốn và trả nợ ngân hàng các khoản vay trên.

Assign on the GD to implement the signing for loan and repay the above loan

2. Ban kiểm soát/ The Supervisory Board

a) Thông tin về Ban kiểm soát/Information on the Supervisory Board

Stt/ No	Ban kiểm soát The Supervisory Board		Ngày bổ nhiệm Appointment date	Ghi chú
1	Ông/Mr: Tan Mon Choy	Thành viên/ Member	16/12/2008	
2	Ông/Mr: Phương Anh Phát	Thành viên/ Member	16/12/2008	
3	Ông/Mr: Hứa Tuấn Cường	Trưởng ban/ Chief	25/04/2014	

b) Hoạt động của ban kiểm soát/ Activities of the supervisory board

• HỌP VÀ GIÁM SÁT/ MEETINGS AND MONITORING

- Giám sát Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty;

Monitor the Board of Directors, the Board of managements in the management and administration of the Company;

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính

Check the validity, legality, honesty and prudence in managing and operating the business, organization of accounting, statistical and financial reporting

- Trong năm Ban kiểm soát tiến hành họp hai lần với đủ số thành viên tham dự để phân công nhiệm vụ của các thành viên.

The Supervisory Board conducted twice meetings with a sufficient number of participants to assign tasks of the members.

- **THẨM ĐỊNH/EVALUATION**

- Ban kiểm sát tiến hành thẩm định báo cáo tình hình HĐKD, BCTC năm và sáu tháng của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị lên Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên, cụ thể:

The Supervisory Board evaluates reports of Operation, six-month and yearly financial statements of the Company, assessment on the management of BODs, reports of evaluating the management of the Board of Directors to the General Assembly shareholders at the annual meeting, as details:

- BKS đã tiến hành làm việc với Kế toán trưởng, rà soát BCTC và Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính do Ban điều hành lập và có ý kiến của đơn vị kiểm toán độc lập là Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

SB worked with Chief Accountant verified the financial report and financial safety rate report (available capital rate report) made by the BODs and commented by the Ernst & Young Vietnam Limited company.

- Xét trên khía cạnh trọng yếu, BCTC của SBBS đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính tại ngày 31/12/2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, được lập và trình bày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan. BKS thống nhất với BCTC và ý kiến của kiểm toán trên BCTC năm 2014.

Basically, financial report of Saigonbank Berjaya JSC reflected honestly and logically financial situation of SBBS at December, 31st 2014, as well as the result of business activities and cash flow for financial year ended at the same date which was made and performed corresponding with Vietnam accountant standards, existing enterprises accountant policies, and relevant legal rules. SB unified financial report with comments of Auditing company on financial report in 2014.

- Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính 31/12/2014 đã được lập và trình bày phù hợp với quy định của Thông tư số 226/2010/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2010 và Thông tư số 165/2012/TT-BTC ngày 9 tháng 10 năm 2012 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 226/2010/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định chỉ tiêu an toàn tài chính và biện pháp xử lý đối với các tổ chức kinh doanh chứng khoán không đáp ứng chỉ tiêu an toàn tài chính và Thuyết minh 2.1 trong Thuyết minh báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính (báo cáo tỷ lệ vốn khả dụng). BKS thống nhất với BC tỷ lệ an toàn tài chính và ý kiến của kiểm toán trên BC tỷ lệ an toàn tài chính năm 2014.

Financial safety rate report (available capital rate report) at December, 31st 2014 was made and performed corresponding with the regulation of the Circular number 226/2010/TT-BTC dated December, 31st 2010 and Circular 165/2012/TT-BTC dated October, 9th 2012 modified, supplemented some articles of Circular 226/2010/TT-BTC of Financial Ministry, prescribed financial safety target and solutions towards Securities Business Organizations that do not satisfy

financial safety target and the statement 2.1 in the statement of Financial safety rate report (available capital rate report). SB unified financial safety rate report with comments of Auditing company on financial safety rate in 2014.

- Tỷ lệ an toàn vốn khả dụng đạt 276% đảm bảo an toàn trong hoạt động có tính liên tục của Công ty và đạt yêu cầu so với quy định của cơ quan chức năng (tỷ lệ dưới 180% áp dụng chế độ báo cáo bất thường 01 tháng 02 lần, tỷ lệ từ 120% đến 150% UBCK đưa vào diện kiểm soát, dưới 120% đưa vào diện kiểm soát đặc biệt).

Available capital safety rate occupied by 276%, ensure the safety of SBBS's constant activities and met the requirements in comparison with Authorities' regulation (ratio below 180% apply for unscheduled report policy, twice per month; ratio from 120% to 150% is under controlled of SSC, ratio below 120% is under special controlled.

Bảng 2: Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính năm 2014

Table 2: Financial safety rate report in 2014

<i>STT/No</i>	<i>CHỈ TIÊU/ Target</i>	<i>Thuyết minh/ Statement location</i>	<i>Giá trị rủi ro/ vốn khả dụng Risk value/ available capital</i>
1	Tổng giá trị rủi ro thị trường <i>Total market risk value</i>	4	3.477.930
2	Tổng giá trị rủi ro thanh toán <i>Total settlement risk value</i>	5	3.166.481.045
3	Tổng giá trị rủi ro hoạt động <i>Total executed risk value</i>	6	27.000.000.000
4	Tổng giá trị rủi ro (4=1+2+3) <i>Total risk value</i>		30.169.958.975
5	Vốn khả dụng <i>Available capital</i>	7	83.325.476.349
6	Tỷ lệ an toàn Vốn khả dụng (6=5/4) (%) <i>Available capital safety rate</i>		276

(Nguồn: Công ty cổ phần chứng khoán SBBS/ Source: SBBS)

- **KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2015**

ACTION PLAN BOARD OF SUPERVISORS 2015

- Giám sát HĐQT, TGD trong việc quản trị và điều hành Công ty.

Supervise BODs, General Director in management and operation of SBBS.

- Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2015 và báo cáo ĐHCĐ tại cuộc họp thường niên năm 2016.

Appraise financial report in 2015 and report to the General Assembly of Shareholders at annual general meeting in 2016.

- Tiếp tục thực hiện kiểm tra, rà soát việc khắc phục các tồn tại, hạn chế, rủi ro trong hoạt động kinh doanh của Công ty.

Keep supervising, checking the overcome of the current issues, limitation, risks within SBBS' business activities.

- Tiếp tục phối hợp với các đơn vị trong và ngoài công ty trong việc theo dõi và xử lý theo thẩm quyền về các khiếu nại của cổ đông và khách hàng.

Keep coordinating with internal and external of SBBS in monitoring and handling within the jurisdiction about the complaints of Shareholders and clients.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BKS.

Transactions, remuneration and benefits of the Board of Directors, Supervisory Board

a) Lương thưởng, thù lao và các khoản lợi ích:

Salary-bonus, remuneration and benefits

Theo quyết định của đại hội đồng cổ công

According to the General Assembly shareholders

b) Giao dịch của cổ đông nội bộ:

Transaction of internal shareholders

Ông Phương Anh Phát – Thành viên Ban kiểm soát mua thêm cổ phiếu của cổ đông khác tăng sở hữu từ 765.207 cổ phần lên 1.193.582 tương ứng với tăng tỷ lệ từ 2,55%-3,98% và đã thực hiện các thủ tục về đăng ký mua, công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật.

Mr. Phuong Anh Phat - Member of Supervisory Board purchased additional shares of other shareholders to increase ownership from 765,207 to 1,193,582 shares corresponding to the increase from 2.55% -3.98% and carried out the buying registration procedures, information disclosure in accordance with the law.

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

Contract or transaction with internal shareholders

Không có/Don't have

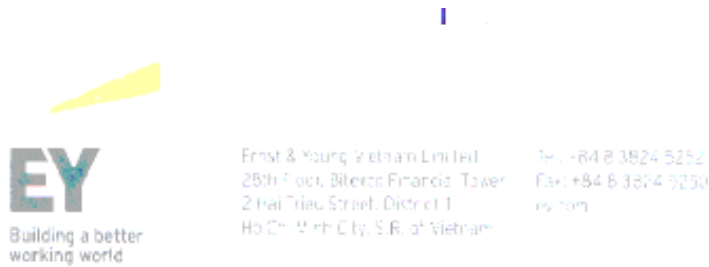
d) Việc thực hiện về quản trị công ty

The implementation of company management

Tuân thủ quy định của pháp luật/ Comply with the law

VI. Báo cáo tài chính/ Financial report

1. Ý kiến kiểm toán/ Audit's opinion:



Số tham chiếu: 60933007/17186428

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các cổ đông của Công ty Cổ phần Chứng khoán SaigonBank Berjaya

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Chứng khoán SaigonBank Berjaya ("Công ty"), được lập ngày 27 tháng 3 năm 2015 và được trình bày từ trang 5 đến trang 36, bao gồm bảng cân đối kế toán vào ngày 31 tháng 12 năm 2014, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ, báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính kèm theo.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các quy định và hướng dẫn kế toán áp dụng cho công ty chứng khoán và các quy định có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính của công ty chứng khoán và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán ngoại trừ của chúng tôi.



Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Như được trình bày trong Thuyết minh số 4 - Tiền và các khoản tương đương tiền, tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, Công ty ghi nhận một khoản tiền gửi với số tiền là 210.000.000.000 VNĐ tại một chi nhánh của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam ("VietinBank"). Khoản tiền gửi này liên quan đến một vụ việc gian lận tại VietinBank. Theo Bản án Hình sự Sơ thẩm ngày 27 tháng 1 năm 2014, Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên một nhân viên cũ của VietinBank sẽ chịu trách nhiệm bồi thường toàn bộ số tiền nói trên cho Công ty. Tuy nhiên, vào ngày 10 tháng 2 năm 2014, Công ty đã gửi đơn kháng cáo lên Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Tòa án Nhân dân Tối cao kháng cáo bản án này và yêu cầu VietinBank phải có trách nhiệm bồi thường toàn bộ số tiền nói trên cùng tiền lãi theo quy định cho Công ty. Ngày 7 tháng 1 năm 2015, Tòa án Nhân dân Tối cao đã tuyên Bản án Hình sự Phúc thẩm, theo đó, hủy một phần quyết định bản án hình sự sơ thẩm, trong đó có nội dung liên quan đến trách nhiệm bồi thường của nhân viên cũ của VietinBank đối với Công ty để điều tra và xét xử lại. Tại ngày lập báo cáo này, Công ty đang chờ các bước điều tra, xét xử tiếp theo liên quan đến vụ án. Chúng tôi không thể thực hiện được thủ tục xác nhận số dư khoản tiền gửi cũng như không thể thực hiện được các thủ tục thay thế khác để thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp về số dư khoản tiền gửi này. Do đó, chúng tôi không thể xác định liệu có cần thiết phải có các điều chỉnh liên quan đến khoản tiền gửi đã được ghi nhận tại ngày 31 tháng 12 năm 2014 nói trên hay không.

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ những ảnh hưởng (nếu có) của vấn đề nêu tại đoạn "Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ", báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các quy định và hướng dẫn kế toán áp dụng cho công ty chứng khoán và các quy định có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính của công ty chứng khoán.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam



Nguyễn Thủy Dương
Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0893-2013-004-1



Võ Ngọc Minh
Kiểm toán viên
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 2105-2013-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 27 tháng 3 năm 2015



Ernst & Young Vietnam Limited
28th Floor, Bietco Financial Tower
2 Hai Trieu Street, District 1
Ho Chi Minh City, S.R. of Vietnam

Tel: +84 8 3824 5252
Fax: +84 8 3824 5250
ey.com

Reference: 60933007/17186428

INDEPENDENT AUDITOR'S REPORT

To: **The Shareholders of SaigonBank Berjaya Securities Joint Stock Company**

We have audited the accompanying financial statements of SaigonBank Berjaya Securities Joint Stock Company ("the Company") as prepared on 27 March 2015 and set out on pages 5 to 36 which comprise the balance sheet as at 31 December 2014, the income statement, the cash flow statement and the statement of changes in equity for the year then ended and the notes thereto.

Management's responsibility

Management is responsible for the preparation and fair presentation of these financial statements in accordance with the Vietnamese Accounting Standards, Vietnamese Enterprise Accounting System, accounting regulations and guidance applicable to securities companies and statutory requirements relevant to preparation and presentation of financial statements applicable to securities companies, and for such internal control as management determines is necessary to enable the preparation and presentation of financial statements that are free from material misstatement, whether due to fraud or error.

Auditor's responsibility

Our responsibility is to express an opinion on these financial statements based on our audit. We conducted our audit in accordance with Vietnamese Standards on Auditing. Those standards require that we comply with ethical requirements and plan and perform the audit to obtain reasonable assurance about whether the financial statements are free from material misstatement.

An audit involves performing procedures to obtain audit evidence about the amounts and disclosures in the financial statements. The procedures selected depend on the auditor's judgment, including the assessment of the risks of material misstatement of the financial statements, whether due to fraud or error. In making those risk assessments, the auditor considers internal control relevant to the Company's preparation and fair presentation of the financial statements in order to design audit procedures that are appropriate in the circumstances, but not for the purpose of expressing an opinion on the effectiveness of the Company's internal control. An audit also includes evaluating the appropriateness of accounting policies used and the reasonableness of accounting estimates made by management, as well as evaluating the overall presentation of the financial statements.

We believe that the audit evidence we have obtained is sufficient and appropriate to provide a basis for our qualified audit opinion.



Basis for Qualified Opinion

As disclosed in Note 4 - Cash and cash equivalents, as at 31 December 2014, the Company reported a placement of VND210,000,000,000 with a branch of Vietnam Joint Stock Commercial Bank for Industry and Trade ("VietinBank"). This placement balance relates to a fraud case at VietinBank. According to the First-instance Criminal Judgment dated 27 January 2014, Ho Chi Minh City People's Court decided that a former employee of VietinBank would be liable to refund the above amount in full to the Company. On 10 February 2014, the Company filed an appeal to the Ho Chi Minh City People's Court and the Supreme People's Court against the above mentioned judgment and requested that Vietinbank should be held liable for the compensation of the above amount in full plus related accrued interest to the Company. On 7 January 2015, the Supreme People's Court passed the Appellate Criminal Judgment, which overturned part of the content of the first instance criminal judgment relating to the liability of the former employee of VietinBank, for re-investigation and rehearing. At the date of this report, the Company was awaiting the next steps of re-investigation and rehearing with regard to this case. We were neither able to confirm the balance of the placement nor perform alternative procedures to obtain sufficient appropriate audit evidence about the balance of this placement. Consequently, we are unable to determine whether any adjustments to the placement balance reported as at 31 December 2014 were necessary.

Qualified Opinion

In our opinion, except for the possible effects of the matter described in the "Basis for Qualified Opinion" paragraph, the financial statements give a true and fair view, in all material respects, of the financial position of the Company as at 31 December 2014, and of the results of its operations, its cash flows and its changes in equity for the year then ended in accordance with the Vietnamese Accounting Standards, Vietnamese Enterprise Accounting System, accounting regulations and guidance applicable to securities companies and statutory requirements relevant to preparation and presentation of financial statements applicable to securities companies.

Ernst & Young Vietnam Limited



Nguyễn Thủy Dương
Deputy General Director
Audit Practicing Registration
Certificate No. 0893-2013-004-1

Vo Ngoc Minh
Auditor
Audit Practicing Registration
Certificate No. 2105-2013-004-1

Ho Chi Minh City, Vietnam

27 March 2015

Báo cáo tài chính được kiểm toán được gửi cho quý cơ quan quản lý và công bố tại website của Công ty cổ phần chứng khoán SBBS./Audited financial statements has been disclosed at SBBS' website.

Thành phố Hồ chí minh 17/04/2015

HCMC 17/04/2015

Xác nhận của đại diện theo pháp luật của Công ty

Legal representative

